

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HACISCO**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HACISCO;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 ngày 27/04/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty Cổ phần Hacisco kết quả hoạt động năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023.

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 2. Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH 2022/ KH 2022
1	Doanh thu	210	147,10	70,05%
2	Lợi nhuận sau thuế	4,4	0,722	16,41%
3	Chi trả cổ tức	5,5%	0,5%	9,09%

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc kế hoạch SXKD năm 2023:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD Hacisco năm 2023	Ghi chú
- Doanh thu	220	
- Lợi nhuận sau thuế:	5 – 5,5	
- Chi trả cổ tức	4% - 4,5%	

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 và định hướng hoạt động năm 2023:

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 5. Thông qua lựa chọn: Công TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023:

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Căn cứ vào Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần HACISCO;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 ngày 18/05/2022;

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2022 như sau:

- Lợi nhuận năm 2021 mang sang 2022 : 3.363.318.004 đồng
- Các khoản chi theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2021 ngày 18/05/2022 và nghị quyết HĐQT lần : 1.751.199.001 đồng
thứ 15 ngày 24/10/2022 cho Báo cáo tài chính năm 2021.
- Chi trả cổ tức năm 2021 (1,5%) : 1.170.000.000 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi CBCNV Công ty	:	581.199.001 đồng
- Chi thù lao HĐQT và Ban kiểm soát còn lại năm 2021	:	0 đồng
3. Lợi nhuận còn lại năm 2021 mang sang năm 2022	:	1.612.119.003 đồng
4. Lợi nhuận trước thuế năm thực hiện năm 2022	:	990.460.263 đồng
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	268.571.321 đồng
6. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (6=4-5)	:	721.888.942 đồng
7. Các khoản đã chi theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm TC 2021 ngày 18/5/2022 cho Báo cáo tài chính năm 2021	:	104.250.000 đồng
- Chi thù lao Hội đồng quản trị + Ban kiểm soát Quý 1+2+3/2022	:	104.250.000 đồng
8. Các khoản chưa chi	:	1.587.000.000 đồng
Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ đông thường niên năm TC 2021 ngày 18/05/2022 và nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 24/10/2022 cho Báo cáo tài chính năm 2021 dự kiến chi 10/04/2023 trả cổ tức năm 2021 (1,5%)	:	1.170.000.000 đồng
Theo kỳ họp HĐQT Năm 2022 ngày 23/02/2023 cho Báo cáo tài chính năm 2022 dự kiến chi trả cổ tức năm 2022 (0,5%)	:	390.000.000 đồng
Chi thù lao Hội đồng quản trị + Ban kiểm soát Quý 4/2022	:	36.000.000 đồng
9. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022 (9=3+6-7-8)	:	642.757.945 đồng
10. Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Đề động viên khuyến khích tinh thần làm việc của CBCNV, Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi:	:	333.757.945 đồng
11. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối mang sang năm 2023 (11=9-10)	:	300.000.000 đồng

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 7. Thông qua chuyển theo dõi nợ phải thu khó đòi của Công ty

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư 48/2019/TT-BTC Hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa dịch vụ, công trình xây dựng tại Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán; Tại khoản 1 mục h điều 120 của Nghị định quy định: Hủy niêm yết bắt buộc quy định rõ: “Tổ chức kiểm toán không chấp nhận thực hiện

kiểm toán hoặc có ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối cho ý kiến đối với báo cáo tài chính năm gần nhất của Tổ chức niêm yết hoặc có ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính trong 03 năm liên tiếp”;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần HACISCO, nghị quyết họp Hội đồng quản trị lần thứ 08 ngày 22/03/2022;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần HACISCO kính trình Đại hội đồng Cổ đông thực trạng công nợ phải thu khó đòi của Công ty cổ phần HACISCO như sau:

Hiện nay trên sổ sách kế toán Công ty cổ phần HACISCO có các khoản công nợ phải thu khó đòi và một số khoản công nợ phải trả đã quá hạn. Trong đó hầu hết các khoản công nợ phải thu khó đòi chủ yếu là khoản phải thu phát sinh trước năm 2010.

Sau quá trình rà soát số liệu, phân tích công nợ, Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần HACISCO đề xuất về số tiền nợ phải thu khó đòi cần chuyển nợ sang theo dõi Ngoại bảng cân đối kế toán và theo dõi trên hệ thống sổ kế toán ngoại bảng của Công ty là: 4.869.774.386 đồng (Bốn tỷ, tám trăm sáu chín triệu, bảy trăm bảy tư nghìn, ba trăm tám sáu đồng.)

Số công nợ sau khi chuyển theo dõi ngoại bảng, công ty vẫn tiếp tục theo dõi và có các biện pháp để thu hồi nợ theo quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC và Thông tư 48/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính. Nếu thu hồi được nợ thì số tiền thu hồi sau khi trừ đi các chi phí có liên quan đến việc thu hồi nợ sẽ được ghi nhận là thu nhập tương ứng của Công ty.

+ Số phiếu đồng ý: 25 phiếu, tương ứng với 4.393.065 cổ phần, chiếm tỷ lệ 66,480% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, tương ứng với 2.215.036 cổ phần, chiếm tỷ lệ 33,520% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 8. Thông qua thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát đã chi trong năm 2022 và mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023:

1. Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.

Theo nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên năm tài chính 2021 ngày 18/05/2022 của Công ty cổ phần HACISCO, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty được hưởng thù lao năm 2022 như sau:

Chủ tịch HĐQT	: 5.000.000 đồng/tháng.
Phó chủ tịch HĐQT	: 4.000.000 đồng/tháng.
Thành viên HĐQT	: 3.000.000 đồng/tháng.
Trưởng BKS	: 4.000.000 đồng/tháng.
Thành viên BKS	: 2.500.000 đồng/tháng.
Thư ký HĐQT	: 2.000.000 đồng/tháng.

Năm 2022, lợi nhuận thực hiện không đạt lợi nhuận kế hoạch nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên năm tài chính 2021 ngày 18/05/2022 đề ra, cho nên các thành viên HĐQT, BKS, thư ký HĐQT được hưởng như sau:

- Mức thù lao đã chi trả Quý 1+2+3/2022 chỉ là (50% mức hưởng/tháng): 130.500.000 đồng. Trong đó

+ Thù lao Thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm : 104.250.000 đồng
(chi phí từ lợi nhuận sau thuế)

+ Thù lao Thành viên HĐQT, thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 26.250.000 đồng
(chi phí nguồn phí quản lý doanh nghiệp)

- Mức thù lao đã chi trả Quý 4/2022 chi trả trong năm 2023 là (50% mức hưởng/tháng): 43.500.000 đồng. Trong đó

+ Thù lao Thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm : 36.000.000 đồng
(chi phí từ lợi nhuận sau thuế)

+ Thù lao Thành viên HĐQT, thư ký HĐQT kiêm nhiệm: 7.500.000 đồng
(chi phí nguồn phí quản lý doanh nghiệp)

2. Đề xuất mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.

Hội đồng quản trị đề xuất thù lao chi trả cho HĐQT, BKS và thư ký HĐQT năm 2023 cụ thể như sau:

Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng.

Phó chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng.

Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng.

Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/tháng.

Thành viên BKS : 2.500.000 đồng/tháng.

Thư ký HĐQT : 2.000.000 đồng/tháng.

* Mức thù lao cố định nêu trên sẽ được quyết toán đủ nếu lợi nhuận thực hiện đạt kế hoạch đề ra.

* Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt mức kế hoạch trên 10% đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban Lãnh đạo điều hành công ty sẽ được thưởng thêm: 5% (năm phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.

* Trường hợp dưới mức kế hoạch đề ra thì các thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký HĐQT sẽ được hưởng: 50% (năm mươi phần trăm) mức hưởng/tháng.

+ Số phiếu đồng ý: 27 phiếu, tương ứng với 6.608.101 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 9. Thông qua việc bổ sung người đại diện pháp luật của Công ty, sửa đổi điều lệ Công ty Cổ phần Hacisco:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Nghị định 01/2021/NĐ-CP Nghị định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có hiệu lực từ ngày 04/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hacisco.

Xét yêu cầu thực tế trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hacisco kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022 xem xét việc bổ sung 01 (Một) người đại diện pháp luật của Công ty nội dung cụ thể như sau:

1. Bổ sung thêm người đại diện pháp luật của Công ty.

Bổ sung thêm 01 (Một) Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

2. Sửa đổi Điều 3 Điều lệ Công ty

Tiến hành sửa đổi Điều lệ công ty theo nội dung bổ sung tại mục (1) tờ trình này (bản tóm tắt sửa đổi, Điều lệ Công ty được gửi tới quý vị cổ đông trong tài liệu Đại hội).

3. Triển khai thực hiện:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan, đăng ký sửa đổi bổ sung Đăng ký kinh doanh của Công ty để ghi nhận việc bổ sung 01 người đại diện pháp luật của Công ty như trình bày ở trên tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định pháp luật và tiến hành sửa đổi, cập nhật Điều lệ Công ty chậm nhất là 30 ngày sau khi Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Đăng ký kinh doanh mới.

+ Số phiếu đồng ý: 24 phiếu, tương ứng với 4.390.031 cổ phần, chiếm tỷ lệ 66,434% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không đồng ý: 1 phiếu, tương ứng với 3.034 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,046% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

+ Số phiếu không có ý kiến: 2 phiếu, tương ứng với 2.215.036 cổ phần, chiếm tỷ lệ 33,520% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Điều 10. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022:

Đại hội đã thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2022.

Đại hội đã biểu quyết thông qua 100%

Điều 11. Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần HACISCO giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị chỉ đạo, Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 27/04/2023, với 6.608.101 cổ phần tham dự biểu quyết. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐOÀN



NGUYỄN HOÀI NAM